

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 192/2020/HS - ST
Ngày 15 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Bạc Thị Kiên

Bà: Phạm Thị Hồng Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 190/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 198/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Thị Ph.** Tên gọi khác: Không; sinh năm 1992, tại: Điện Biên. Nơi cư trú: Bản M2, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn Ph1 và bà Lò Thị Á; có chồng là Đặng Trung Q (Đã ly hôn), bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vì Văn Th.** Tên gọi khác: Không; sinh năm 1989, tại: Điện Biên. Nơi cư trú: Bản N, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vì Văn L và bà Lò Thị X; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 25/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 15/5/2018 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 19/5/2020, Tổ công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp với Công an xã M, huyện Đ tiến hành kiểm tra nơi ở của Lò Thị Ph tại bản M2, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Khi Tổ công tác vào nhà phát hiện Lò Thị Ph và Vì Văn Th đang nằm trên giường ngủ nhà Ph. Qua kiểm tra, Tổ công tác đã phát hiện và thu giữ tại vị trí trên đệm nơi Th nằm một gói Methamphetamine được gói bên ngoài bằng nylon màu xanh có tổng khối lượng 0,17 (không thấy mười bảy) gam, tiếp tục kiểm tra Tổ công tác phát hiện thu giữ tại trên đệm nơi Ph nằm có một gói Heroine được gói bên ngoài bằng nylon màu trắng, bên trong là lớp nylon màu hồng có khối lượng 0,3 (không thấy ba) gam.

Lò Văn Th khai nhận số Methamphetamine bị thu giữ là của Th, Th cất giấu Methamphetamine là để sử dụng cho bản thân. Số Methamphetamine đó Th có được là do khoảng 12 giờ ngày 19/5/2020, Th mua được của một người đàn ông tên M, khoảng 40 tuổi (không biết tên đệm, địa chỉ) với giá 100.000 đồng tại khu vực bờ nương thuộc bản N, xã Th, huyện Điện Biên. Sau khi mua được số Methamphetamine trên, Th rút bỏ lớp nylon màu trắng, để lại lớp nylon màu xanh rồi cầm ở tay và đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) đến nhà Lò Thị Ph ở bản M2, xã M, huyện Đ là người yêu của Th để chơi. Khi đến nhà Ph, thấy Ph đang ở ngoài sân làm việc nhà thì Th đi vào trong nhà Ph cất giấu gói Methamphetamine ở dưới gối giường ngủ nhà Ph rồi nằm nghỉ. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Th bẻ nửa viên Methamphetamine từ gói Methamphetamine mua được để sử dụng, khi đang chuẩn bị sử dụng thì Ph đi vào nhà nhưng Ph không nói gì rồi lại đi ra ngoài. Sau khi sử dụng xong, Th rút chiếc bật lửa và mảnh giấy bạc vừa dùng để sử dụng ma túy đi nơi khác, số Methamphetamine còn lại thì Th gói lại như cũ và cất giấu dưới gối trên giường ngủ nhà Ph, Th không nói cho Ph biết việc Th cất giấu ma túy tại nhà Ph. Hồi 21 giờ 30 phút cùng ngày khi Th và Ph đang ngủ thì bị tổ công tác vào nhà kiểm tra, phát hiện và thu giữ toàn bộ số Methamphetamine còn lại.

Lò Thị Ph khai nhận số Heroine bị thu giữ là của Ph, Ph cất giấu Heroine là để sử dụng cho bản thân. Số Heroine đó Ph có được là do khoảng 14 giờ ngày 19/5/2020, sau khi Th đến nhà Ph và vào giường nằm nghỉ thì Ph đi bộ một mình ra khu vực đường cuối bản M2, xã M để tìm mua ma túy về sử dụng, đến nơi, Ph gặp và hỏi mua được của một người một người người phụ nữ dân tộc Thái khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nylon màu trắng, miệng gói được hơ lửa hàn kín, bên trong được gói tiếp bằng một lớp nylon màu hồng với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Ph cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Khi về đến nhà Ph vẫn thấy Vì Văn Th ngồi trên giường của nhà mình nhưng không biết Th làm gì, sau đó Ph đi ra ngoài sân. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Ph cất gói Heroine mua được tại dưới đệm ở giường nơi Th đang nằm ngủ và lên giường nằm cùng Th. Ph cũng không nói cho Th biết việc cất giấu ma túy của mình. Hồi 21 giờ 30 phút cùng ngày khi Th và Ph đang nằm ngủ thì bị tổ công tác vào nhà kiểm tra, phát hiện và thu giữ gói Heroine của Lò Thị Ph.

Tại các biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 20/5/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên, Kết luận giám định số: 449/GĐ - PC09 và 450/GĐ-PC09, ngày 28/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã xác định toàn bộ

số vật chứng thu giữ của Lò Thị Ph là ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng 0,3 gam; toàn bộ số vật chứng thu giữ của Vì Văn Th là ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 0,17 gam.

Tại bản Cáo trạng số 189/CT-VKSĐB ngày 10/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Thị Ph và Vì Văn Th về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Lò Thị Ph từ 12 đến 15 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, Điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS. Xử phạt bị cáo Vì Văn Th từ 18 đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án gồm: 0,3 gam heroine (Đã gửi giám định 0,1 gam không hoàn lại) và 0,17 gam Methamphetamine (Đã gửi giám định toàn bộ không hoàn lại). Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Thị Ph; Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vì Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Các bị cáo đều không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và lời luận tội do Kiểm sát viên công bố.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận việc thực hiện hành vi mua và cất giấu ma túy của mỗi bị cáo là hoàn toàn độc lập, bị cáo Ph không biết việc Th mua và cất giấu, sử dụng Methamphetamine tại nơi ở của mình, ngược lại Th cũng không biết việc Ph mua và cất giấu Heroine. Vì vậy, từng bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng chất ma túy mà mình đã mua và cất giấu. Cụ thể như sau:

Ngày 19/5/2020, bị cáo Lò Thị Ph đã tự mình đi mua 0,3 gam Heroine của một người phụ nữ dân tộc Thái khoảng 40 tuổi (Bị cáo không biết tên, địa chỉ của người này) tại khu vực đường cuối bản M2, xã M, sau đó vận chuyển về nhà cất giấu trên giường ngủ của mình để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu

có trong hồ sơ vụ án. Với khối lượng Heroine mà bị cáo đã cất giữ trái phép là 0,3 gam, mục đích là để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích nào khác thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Đối với bị cáo Vi Văn Th, trong cùng ngày 19/5/2020, bị cáo đã tự mình đi từ nhà ở bản N, xã Th, huyện Đ đến khu vực bờ nương của bản và hỏi mua được của một người đàn ông tên M, khoảng 40 tuổi (Bị cáo không biết tên đệm, địa chỉ của người này) 02 viên Methamphetamine, sau đó mang theo số Methamphetamine này đến nhà Lò Thị Ph chơi, trong thời gian ở nhà Ph, bị cáo đã lấy ra sử dụng 01 lần hết 1/2 viên bằng hình thức hít, số Methamphetamine còn lại bị cáo cất giấu ở dưới gối nơi bị cáo nằm trên giường nhà Ph, sau đó lực lượng Công an đã phát hiện thu giữ toàn bộ số viên Methamphetamine còn lại có khối lượng là 0,17 gam. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Th đều khai nhận mục đích cất giấu số Methamphetamine này là chỉ để sử dụng cho riêng bản thân bị cáo mà không có mục đích nào khác. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo thực hiện tội phạm đều do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đơn giản, chỉ do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, hành vi đó của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn trong xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về lý lịch của bị cáo Th: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2011/HSST ngày 25/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên đã thể hiện bị cáo sinh năm 1987, trình độ học vấn 3/12, họ tên bố là Vi Văn L, sinh năm 1959, họ tên mẹ là Lò Thị S, sinh năm 1958. Tuy nhiên, đến lần phạm tội này, tại bản lý lịch bị can, danh bản, chỉ bản của bị can do Công an huyện Điện Biên lập cũng như trong Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đều thể hiện bị cáo sinh năm 1989, trình độ học vấn 6/12, họ tên bố là Vi Văn L, sinh năm 1953, họ tên mẹ là Lò Thị X, sinh năm 1958. Như vậy, phần lý lịch bị cáo là không thống nhất. Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận do trong lần phạm tội trước, bị cáo không nhớ rõ về lý lịch của mình nên đã khai không chính xác. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập chứng cứ, xác minh tại chính quyền địa phương nơi bị cáo đăng ký hộ khẩu thường trú, thu thập sổ hộ khẩu của gia đình bị cáo và đối chiếu dấu vân tay của bị cáo trong lần phạm tội trước với dấu vân tay của bị cáo trong lần phạm tội này kết hợp với việc lấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đủ cơ sở khẳng định lý lịch đúng của bị cáo là: *Vi Văn Th, sinh năm 1989, trình độ học vấn 6/12, họ tên bố là Vi Văn L, sinh năm 1953, họ tên mẹ là Lò Thị X, sinh năm 1958 và chính là người đã bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xét xử tại bản án sơ thẩm số 37/2011/HSST ngày 25/11/2011.*

[3.2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ph không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như

tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Đối với bị cáo Th, ngày 25/11/2011 đã bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 15/5/2018 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống. Đến ngày 19/5/2020, bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới. Căn cứ theo quy định tại Điều 53/BLHS và Điều 70/BLHS thì bị cáo chưa đủ điều kiện để được đương nhiên xóa án tích nên hành vi phạm tội của bị cáo lần này thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4] Hướng xử lý đối với các bị cáo: Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo đều là những người nghiện ma túy đã nhiều năm, đây là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Với bị cáo Th là người đã bị kết án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới, là người có nhân thân xấu. Vì vậy, để các bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy, đồng thời để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội thì cần phải áp dụng một hình phạt phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của từng bị cáo đã gây ra. Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo đều không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về hình phạt bổ sung đối với các bị cáo: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS, ngoài hình phạt chính thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, bị cáo Ph hiện đã ly hôn, sống cùng mẹ và em gái, gia đình thuộc diện hộ nghèo; Bị cáo Th là người chưa có vợ, con, sống phụ thuộc vào gia đình, bản thân lại mới đi chấp hành án về địa phương. Mặt khác, bản thân các bị cáo đều là những người nghiện ma túy, không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Số Heroine đã thu giữ của bị cáo Ph có khối lượng là 0,3 gam (Đã gửi giám định 0,1 gam không hoàn lại); số Methamphetamine đã thu giữ của bị cáo Th có khối lượng là 0,17 gam (Đã gửi giám định toàn bộ không hoàn lại) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần bị tịch thu tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[8] Về án phí: Bị cáo Lò Thị Ph là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ nghèo, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, mặc dù bị cáo không có đơn xin miễn án phí nhưng tại phiên tòa bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo. Vì vậy, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Ph được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vì Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Vấn đề khác: Các bị cáo đã khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ đều do các bị cáo mua của những người không quen biết, không có địa chỉ của những người này nên cơ quan Điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

Hành vi tự ý sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Th tại nơi ở của bị cáo Ph do Ph không biết nên không đủ căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Ph về tội chứa chấp hoặc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS đối với bị cáo Lò Thị Ph; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS đối với bị cáo Vì Văn Th.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lò Thị Ph và Vì Văn Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Thị Ph 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/5/2020.

Xử phạt bị cáo Vì Văn Th 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/5/2020.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu huỷ vật chứng của vụ án gồm: 0,3 gam Heroine (Đã gửi giám định 0,1 gam không hoàn lại) và 0,17 gam Methamphetamine (Đã gửi giám định toàn bộ không hoàn lại).

Vật chứng là 0,3 gam Heroine (Đã gửi giám định 0,1 gam không hoàn lại) đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 11/8/2020.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Thị Ph, bị cáo Vì Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/9/2020).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Bộ phận HS nghiệp vụ C.A H. Điện Biên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS;
- Lưu./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Văn Duy